

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toà án bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toà án bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị N, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Ấp 9, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn:

- Ông Phùng Văn T, sinh năm: 1980

- Bà Trần Thị M sinh năm: 1983

Cùng địa chỉ: Ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị M và ông Phùng Văn T liên đới trả cho bà Bùi Thị N số tiền 240.880.000đ (*Hai trăm bốn mươi triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng*). Trong đó tiền gốc là 230.000.000đ (*Hai trăm ba mươi triệu đồng*) và tiền lãi 10.880.000đ (*Mười triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng*).

Về phương thức trả nợ và thời hạn trả nợ, các đương sự thống nhất sẽ thỏa thuận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà M, ông T tự nguyện chịu 6.022.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Chi cục thi hành án dân

sự trả cho bà Bùi Thị N số tiền 5.875.000đ tạm ứng án ph ím à bà N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai số 0000087, ngày 26/3/2019.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Quốc Tú

